

**PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐỀN**

Số đến:

Cơ quan ban hành văn bản: Đại học Huế  
Số, ký hiệu văn bản: 1206/QĐ- ĐHH

Ngày tháng văn bản: 26/7/2013

Trích yếu nội dung văn bản: Quy định dạy và học ngoại ngữ không chuyên

Gấp: ..... Thường ..... Tham khảo .....

KHOA LUẬT - ĐẠI HỌC HUẾ	
CÔNG VĂN	Số: 103/1.
ĐỀN	Ngày: 29/7/2013

Phòng TC-HC	Ý kiến chỉ đạo của Khoa trưởng, P.Khoa trưởng	Lãnh đạo Phòng chức năng, VP & các BM	Chuyên viên thực hiện
	<p><i>Mô tả:</i> - Ban Khoa - Lai dài ra - Phụ trách (dài vào gồm truy tìm việc mua thu nhất quyết nay)</p> <p><i>DN</i></p>		
Ngày 29 / 7 / 2013	Ngày / / 20	Ngày / / 20	

Số : 4206 /QĐ-DHH

Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 7 năm 2013

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định dạy và học ngoại ngữ không chuyên cấp chứng chỉ trong các chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học, cao đẳng tại Đại học Huế

### GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định số 30/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 3360/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 21 tháng 6 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý cho Đại học Thái Nguyên, Đại học Huế và Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 35/QĐ-ĐHH-TCNS ngày 22 tháng 01 năm 2009 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Đề án Tổ chức giảng dạy ngoại ngữ không chuyên cho sinh viên các Trường/Khoa thành viên Đại học Huế giai đoạn 2013-2015 định hướng đến 2020 của Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế;

Xét đề nghị của Ông Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ và Trưởng ban Đào tạo đại học - Đại học Huế,

### QUYẾT ĐỊNH

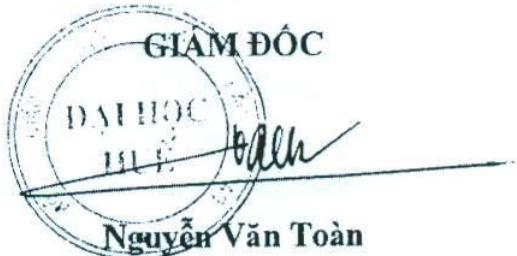
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định dạy và học ngoại ngữ không chuyên cấp chứng chỉ trong các chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học, cao đẳng tại Đại học Huế.

**Điều 2.** Các đơn vị có nhiệm vụ phối hợp với Trường Đại học Ngoại ngữ tổ chức dạy và học ngoại ngữ không chuyên cho sinh viên theo đúng Quy định đã được Giám đốc Đại học Huế phê duyệt.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Chánh văn phòng, Trưởng các ban chúc năng và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Đại học Huế chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Phó Giám đốc;
- Lưu: VT, Ban ĐTDH.



## QUY ĐỊNH

**Dạy và học ngoại ngữ không chuyên cấp chứng chỉ  
trong các chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học, cao đẳng tại Đại học Huế**

(Ban hành theo Quyết định số 1206/QĐ-DHH ngày 26 tháng 7 năm 2013  
của Giám đốc Đại học Huế)

### Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với việc dạy học ngoại ngữ không chuyên (NNKC) trong các chương trình đào tạo đại học, cao đẳng chính quy tại:
  - a. Trường Đại học (ĐH) Kinh tế, Trường ĐH Khoa học, Trường ĐH Nghệ thuật, Trường ĐH Ngoại ngữ, Trường ĐH Nông Lâm, Trường ĐH Sư phạm, Khoa Du lịch, Khoa Giáo dục Thể chất, Khoa Luật, Phân hiệu Đại học Huế tại Quảng Trị (gọi chung là đơn vị) từ khóa tuyển sinh năm 2013;
  - b. Trường ĐH Y Dược từ khóa tuyển sinh năm 2014.
2. Quy định này không áp dụng tại:
  - a. Các lớp chính quy mở ngoài cơ sở của Đại học Huế (DHH);
  - b. Các chương trình đào tạo dạy bằng tiếng nước ngoài.

### Điều 2. Ngoại ngữ được đào tạo

1. Sinh viên được chọn học một trong các ngoại ngữ sau: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Trung Quốc, tiếng Nhật, tiếng Hàn Quốc, tiếng Nga.
2. Nếu chương trình đào tạo của ngành đã quy định ngôn ngữ cho học phần ngoại ngữ chuyên ngành thì sinh viên phải học NNKC theo ngôn ngữ đã quy định.

### Điều 3. Trình độ NNKC

1. Trình độ NNKC là yêu cầu bắt buộc đối với sinh viên để tốt nghiệp ngành đào tạo. Chứng chỉ ngoại ngữ là căn cứ để các đơn vị xét trình độ NNKC.
2. Sinh viên đại học, cao đẳng học NNKC phải đạt bậc 3/6 (B1) theo Khung năng lực ngoại ngữ của Đề án Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020 (gọi tắt là Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020). Chứng chỉ ngoại ngữ do Trường ĐH Ngoại ngữ thuộc DHH cấp.

3. Sinh viên đại học, cao đẳng là người dân tộc ít người học NNKC phải đạt bậc 2/6 (A2) theo Khung năng lực ngoại ngữ của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020. Chứng chỉ ngoại ngữ do Trường ĐH Ngoại ngữ thuộc ĐHH cấp.
4. ĐHH khuyến khích người học đạt được trình độ NNKC trước thời gian quy định và ở trình độ cao hơn quy định để sử dụng tốt ngoại ngữ trong hoạt động học tập và nghiên cứu khoa học.

#### **Điều 4. Văn bằng và chứng chỉ công nhận trình độ ngoại ngữ thay thế**

Sinh viên được dùng các văn bằng và chứng chỉ dưới đây để thay thế cho chứng chỉ được nêu tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 của Quy định này:

1. Văn bằng
  - a. Văn bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng tại nước ngoài;
  - b. Văn bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng trong nước mà ngôn ngữ sử dụng toàn phần trong đào tạo là ngoại ngữ không qua phiên dịch;
  - c. Văn bằng tốt nghiệp đại học, cao đẳng ngành ngoại ngữ do các cơ sở đào tạo trong nước, nước ngoài cấp.
2. Chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế
  - a. Chứng chỉ IELTS của 3 tổ chức đồng sở hữu: Hội đồng Anh (British Council), Hội đồng Khảo thí tiếng Anh Trường Đại học Cambridge (University of Cambridge ESOL, gọi tắt là Cambridge ESOL) và Tổ chức Phát triển Giáo dục Quốc tế của Úc (IDP Education Australia, gọi tắt là IDP);
  - b. Chứng chỉ TOEFL iBT của Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ (Educational Testing Service, gọi tắt là ETS);
  - c. Chứng chỉ tiếng Anh của Cambridge ESOL;
  - d. Chứng chỉ TOEIC của ETS kiểm tra 4 kỹ năng;
  - e. Các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế khác phải được Trường ĐH Ngoại ngữ thẩm định.
3. Chứng chỉ ngoại ngữ cùng trình độ hoặc cao hơn so với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 3 của Quy định này do các Trung tâm Ngoại ngữ khu vực (như Trường ĐH Ngoại ngữ thuộc ĐHH) cấp, gồm:
  - a. Đại học Thái Nguyên;
  - b. Trường ĐH Ngoại ngữ thuộc ĐH Quốc gia Hà Nội;
  - c. Trường ĐH Ngoại ngữ thuộc ĐH Đà Nẵng;
  - d. Trường ĐH Sư phạm thành phố Hồ Chí Minh.

- Các chứng chỉ ngoại ngữ nêu tại khoản 2, khoản 3 Điều này phải được cấp sau khi sinh viên có giấy báo trúng tuyển vào ĐHH hoặc còn hiệu lực đến thời điểm xét tốt nghiệp.

#### **Điều 5. Chương trình đào tạo**

- Chương trình đào tạo NNKC được biên soạn theo Khung năng lực ngoại ngữ của Đề án Ngoại ngữ Quốc gia 2020.
- Chương trình đào tạo của các ngành ở các đơn vị không điều chỉnh theo Quy định này. Thời lượng dạy và học NNKC trong chương trình đào tạo của các ngành được chuyển thành thời lượng dành cho sinh viên theo học để được cấp chứng chỉ ngoại ngữ.
- Thời lượng và kết quả học tập NNKC của sinh viên không đưa vào đánh giá kết quả học tập theo học kỳ và năm học.

#### **Điều 6. Tổ chức dạy học và cấp chứng chỉ**

- Giám đốc ĐHH giao cho Trường ĐH Ngoại ngữ tổ chức dạy học NNKC, đánh giá và cấp chứng chỉ cho sinh viên của các đơn vị nêu tại khoản 1 Điều 1 Quy định này.
- Trường ĐH Ngoại ngữ tổ chức dạy học, đánh giá và cấp chứng chỉ cho sinh viên các đơn vị theo quy trình sau:
  - Tổ chức kiểm tra để xác định năng lực ngoại ngữ cho sinh viên năm thứ nhất.
  - Cấp chứng chỉ nếu ngay trong lần kiểm tra nêu trên sinh viên đạt được trình độ theo Điều 3 Quy định này.
  - Tổ chức các lớp bậc 1/6 (A1), 2/6 (A2), 3/6 (B1) vào cả buổi sáng, buổi chiều và buổi tối tại các cơ sở của Trường (Trường ĐH Ngoại ngữ hoặc các địa điểm đặt lớp của Trung tâm Ngoại ngữ của Trường); thông báo rộng rãi lịch học của những lớp này đến các đơn vị để sinh viên chọn và đăng ký lớp học phù hợp với năng lực đã được xác định qua kiểm tra và kế hoạch học tập của cá nhân.
  - Tổ chức dạy học theo chương trình đã được phê duyệt.
  - Đánh giá và cấp chứng chỉ cho từng trình độ mà sinh viên đạt được.

#### **Điều 7. Thời hạn hoàn thành chứng chỉ ngoại ngữ**

- Sinh viên cần đạt được chứng chỉ theo trình độ nêu tại Điều 3 Quy định này vào cuối học kỳ 4 để tiếp tục học ngoại ngữ chuyên ngành và sử dụng ngoại ngữ trong quá trình học tập, nghiên cứu.
- Trong trường hợp chưa đạt vào cuối học kỳ 4, sinh viên vẫn được học ngoại ngữ chuyên ngành theo chương trình đào tạo của các đơn vị.

3. Sinh viên phải nộp bản sao chứng chỉ ngoại ngữ (có công chứng) cho đơn vị chậm nhất là 1 tháng trước khi đơn vị xét tốt nghiệp.

#### **Điều 8. Trách nhiệm của các bên liên quan**

1. Trách nhiệm của ĐHH
  - a. Hướng dẫn Trường ĐH Ngoại ngữ và các đơn vị khác thực hiện Quy định này.
  - b. Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Quy định này tại Trường ĐH Ngoại ngữ và các đơn vị khác.
2. Trách nhiệm của Trường ĐH Ngoại ngữ
  - a. Xây dựng và ban hành quy định chi tiết để tổ chức và quản lý giảng dạy ngoại ngữ không chuyên trên cơ sở nội dung của Quy định này.
  - b. Biên soạn, công bố chuẩn đầu ra và chương trình đào tạo các bậc 1/6 (A1), 2/6 (A2), 3/6 (B1) cho tất cả các ngoại ngữ quy định.
  - c. Biên soạn, công bố điểm tương đương của các chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế để các đơn vị xét thay thế chứng chỉ của Trường ĐH Ngoại ngữ.
  - d. Tổ chức và chịu trách nhiệm về toàn bộ các hoạt động giảng dạy NNKC trong phạm vi áp dụng Quy định này.
  - e. Phối hợp với Ban Kế hoạch - Tài chính ĐHH và các đơn vị để xây dựng phương án thu và sử dụng học phí.
  - f. Hàng năm tổ chức đánh giá công tác dạy học NNKC và báo cáo cho Giám đốc ĐHH.
3. Trách nhiệm của các đơn vị khác
  - a. Phối hợp với Trường ĐH Ngoại ngữ trong việc tổ chức dạy và học NNKC cho sinh viên của đơn vị mình.
  - b. Hướng dẫn sinh viên đăng ký học NNKC theo ngôn ngữ đã được quy định cho học phần ngoại ngữ chuyên ngành.

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những vướng mắc xuất hiện trong quá trình thực hiện sẽ được các bên liên quan thảo luận để giải quyết. Việc điều chỉnh, sửa đổi Quy định này cho phù hợp với thực tiễn dạy học và sự phát triển của giáo dục do Giám đốc ĐHH xem xét và quyết định./. *ve*

